

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT TUYỂN
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STC ngày /4/2023 của Sở Tài chính)

TT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
A	DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN (13 người)										
I	Vị trí việc làm: Mua sắm tập trung; Tư vấn đấu thầu (05 người)										
1	TVĐT19	Ngô Tuấn Vũ	Nam	01/9/1990	Thạc sỹ, ngành Quản lý Kinh tế, chuyên ngành Quản lý công	Không	94	0	94	Trúng tuyển	
2	TVĐT08	Ông Lý Hiền Giang	Nữ	20/12/1997	Đại học, ngành Luật kinh tế, chuyên ngành Luật tổ chức kinh doanh	Không	75	0	75	Trúng tuyển	
3	TVĐT20	Trịnh Công Vũ	Nam	16/6/1991	Đại học, ngành Tài chính ngân hàng, chuyên ngành Tài chính ngân hàng	Hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an Nhân dân	67	2,5	69,5	Trúng tuyển	
4	TVĐT14	Nguyễn Thanh Nga	Nữ	10/5/1992	Đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế	Không	68	0	68	Trúng tuyển	
5	TVĐT07	Nguyễn Thùy Dương	Nữ	14/4/1997	Đại học, ngành Kế toán, chuyên ngành Kế toán	Không	61,5	0	61,5	Trúng tuyển	
II	Vị trí việc làm: Tiếp nhận tài sản nhà nước thu hồi (02 người)										
1	TNTS04	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	20/8/1986	Đại học, ngành Quản trị kinh doanh, chuyên ngành Quản trị kinh doanh Quốc tế	Không	78	0	78	Trúng tuyển	
2	TNTS05	Trần Xuân Sơn	Nam	24/9/1995	Thạc sỹ, ngành Tài chính ngân hàng, chuyên ngành Tài chính ngân hàng	Không	51,5	0	51,5	Trúng tuyển	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
III	Vị trí việc làm Đào tạo, tập huấn; chuyển giao ứng dụng công nghệ thông tin; cung cấp thông tin về giá (02 người)										
1	ĐTTH01	Từ Thị Diệu	Nữ	07/11/1998	Đại học, ngành Kinh tế quốc tế, chuyên ngành kinh tế đối ngoại	Không	66	0	66	Trúng tuyển	
2	ĐTTH02	Dương Thị Diệu Linh	Nữ	29/10/1995	Đại học, ngành kế toán, chuyên ngành kế toán	Không	56	0	56	Trúng tuyển	
IV	Dịch vụ tư vấn thẩm tra quyết toán; liên kết thẩm định giá, kiểm toán (04 người)										
1	TTQT17	Nguyễn Hồng Quân	Nam	26/11/1995	Đại học, ngành kế toán, chuyên ngành kế toán	Hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an Nhân dân	94,9	2,5	97,4	Trúng tuyển	
2	TTQT02	Võ Đức Anh	Nam	20/10/1994	Đại học, ngành Tài chính - ngân hàng, chuyên ngành Tài chính - ngân hàng	Không	70	0	70	Trúng tuyển	
3	TTQT16	Lê Hoàng Phúc	Nam	25/7/1997	Đại học, ngành Kinh doanh và Marketing	Không	64	0	64	Trúng tuyển	
4	TTQT03	Phạm Quang Diệu	Nam	02/02/1986	Đại học, chuyên ngành Tài chính - ngân hàng	Không	62,5	0	62,5	Trúng tuyển	
B	DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG TRÚNG TUYỂN (38 người)										
I	Vị trí việc làm: Mua sắm tập trung; Tư vấn đấu thầu (16 người)										
1	TVĐT06	Trần Đình Danh	Nam	30/8/1983	Đại học, ngành Thương mại và Marketing, chuyên ngành Thương mại	Không	59	0	59	Không trúng tuyển	
2	TVĐT17	Trần Thị Hoài Thương	Nữ	05/3/1995	Đại học, ngành Luật, chuyên ngành Luật kinh tế	Không	55	0	55	Không trúng tuyển	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
3	TVĐT12	Nguyễn Thị Linh	Nữ	28/6/1999	Đại học, ngành Kế toán, chuyên ngành Kế toán	Không	53,5	0	53,5	Không trúng tuyển	
4	TVĐT04	Tưởng Thị Bảo Châu	Nữ	30/4/1998	Đại học, ngành Kế toán, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp	Không	52	0	52	Không trúng tuyển	
5	TVĐT05	Trần Lê Mạnh Cường	Nam	26/8/1997	Đại học, ngành Quản trị kinh doanh, chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Không	39,5	0	39,5	Không trúng tuyển	
6	TVĐT09	Trần Thị Thu Hà	Nữ	13/3/1989	Thạc sỹ, ngành Quản lý Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế	Không	34	0	34	Không trúng tuyển	
7	TVĐT18	Mai Thị Ngọc Trang	Nữ	20/9/1992	Đại học, ngành Tài chính ngân hàng, chuyên ngành Tài chính	Không	31	0	31	Không trúng tuyển	
8	TVĐT01	Nguyễn Thị An	Nữ	02/9/1988	Đại học, ngành Kế toán, chuyên ngành Kế toán	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
9	TVĐT02	Trần Ngọc Anh	Nam	22/8/1993	Đại học, ngành Kế toán, chuyên ngành Kế toán	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
10	TVĐT03	Hà Thị Ngọc Ánh	Nữ	16/8/1999	Đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Đầu tư	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
11	TVĐT10	Nguyễn Thị Hương Lan	Nữ	02/4/1997	Đại học, ngành Tài chính ngân hàng, chuyên ngành Tài chính bảo hiểm	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
12	TVĐT11	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	18/8/1996	Đại học, ngành Kế toán	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
13	TVĐT13	Nguyễn Thị Mai Ly	Nữ	15/10/1991	Đại học, ngành Kế toán, chuyên ngành Kế toán	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi

TT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
14	TVĐT15	Nguyễn Hà Như	Nữ	07/10/1997	Đại học, ngành Kế toán, chuyên ngành Kế toán	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
15	TVĐT16	Nguyễn Tuấn Thành	Nam	19/5/1992	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý kinh tế	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
16	TVĐT21	Trương Sỹ Thùy Vy	Nữ	01/02/1998	Đại học, chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
II	Vị trí việc làm: Tiếp nhận tài sản nhà nước thu hồi (03 người)										
1	TNTS03	Nghiêm Thị Hà My	Nữ	22/4/2000	Đại học, ngành Luật kinh tế, chuyên ngành Luật kinh tế	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
2	TNTS02	Trần Thị Thúy Hằng	Nữ	8/4/1987	Đại học, ngành Kế toán, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp sản xuất	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
3	TNTS01	Nguyễn Việt Hà	Nữ	9/4/1999	Đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế phát triển	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
III	Vị trí việc làm Đào tạo, tập huấn; chuyển giao ứng dụng công nghệ thông tin; cung cấp thông tin về giá (02 người)										
1	ĐTTH03	Hồ Thị Quỳnh	Nữ	18/7/1992	Đại học, ngành kế toán, chuyên ngành kế toán	Không	50	0	50	Không trúng tuyển	
2	ĐTTH04	Vương Thị Hải Yến	Nữ	07/11/1991	Đại học, ngành sư phạm Tin học, chuyên ngành sư phạm tin học	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
IV	Dịch vụ tư vấn thẩm tra quyết toán; liên kết thẩm định giá, kiểm toán (15 người)										
1	TTQT05	Nguyễn Việt Hà	Nữ	03/12/1997	Đại học, ngành Tài chính - ngân hàng, chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp	Con thương binh hạng 4/4	55	5	60	Không trúng tuyển	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
2	TTQT11	Nguyễn Vũ Cẩm Ly	Nữ	30/09/1995	Đại học, ngành Kinh tế xây dựng, chuyên ngành Kinh tế xây dựng	Không	48,5	0	48,5	Không trúng tuyển	
3	TTQT13	Lê Nhi Na	Nữ	22/5/1996	Đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế Quốc tế	Không	44	0	44	Không trúng tuyển	
4	TTQT14	Phan Thị Bích Ngọc	Nữ	21/12/1995	Đại học, ngành kế toán, chuyên ngành kế toán	Không	36,3	0	36,3	Không trúng tuyển	
5	TTQT04	Thiều Đăng Duẩn	Nam	08/8/1985	Đại học, Kinh tế xây dựng, thạc sỹ Quản lý xây dựng ngành kinh tế xây dựng	Không	34	0	34	Không trúng tuyển	
6	TTQT12	Trần Đình Mạnh	Nam	17/09/1993	Đại học, Tài chính - ngân hàng	Không	30	0	30	Không trúng tuyển	
7	TTQT01	Trần Trung Anh	Nam	24/07/1999	Đại học, ngành kinh tế, chuyên ngành QLKT	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
8	TTQT06	Nguyễn Duy Hòa	Nam	08/6/1984	Thạc sỹ, QLKT&CS	Con thương binh	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
9	TTQT07	Đào Thị Hòa	Nữ	20/11/1996	Đại học, ngành Tài chính - ngân hàng, chuyên ngành Tài chính công	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
10	TTQT08	Nguyễn Thị Minh Huệ	Nữ	05/03/1996	Đại học, ngành kinh tế, chuyên ngành QLKT	Con thương binh	6	5	11	Không trúng tuyển	
11	TTQT09	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Nữ	18/10/2000	Đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Đầu tư	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
12	TTQT10	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	28/01/1998	Đại học, ngành KTXD, chuyên ngành KT hạ tầng đô thị	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi

TT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
13	TTQT15	Nguyễn Xuân Nhật	Nam	16/6/1998	Đại học, ngành kế toán, chuyên ngành kế toán	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
14	TTQT18	Võ Công Thái	Nam	21/07/1991	Đại học, ngành xây dựng, ngành kế toán	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
15	TTQT19	Nguyễn Thị Thương	Nữ	10/03/1997	Đại học, ngành kế toán, chuyên ngành kiểm toán	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi
V	Hành chính - Tổng hợp (02 người)										
1	HCTH01	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	03/11/1998	Đại học, ngành Kinh tế quốc tế, chuyên ngành Thương mại Quốc tế	Không	41	0	41	Không trúng tuyển	
2	HCTH02	Nguyễn Mai Quỳnh Trang	Nữ	01/01/1997	Cử nhân Luật, chuyên ngành Luật	Không	0		0	Không trúng tuyển	Vắng thi

SỞ TÀI CHÍNH HÀ TĨNH